

Số: /KH-UBND

Ea H'Leo, ngày tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản về đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về kiểm kê đất đai năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Công văn số 9344/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 02 năm 11 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thống kê đất đai năm 2023 và chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 21 năm 10 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

UBND huyện Ea H'Leo ban hành Kế hoạch thực hiện Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nhằm đánh giá thực trạng tình hình sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính các cấp xã, thị trấn, để làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai trong 5 năm qua; qua đó, đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; đồng thời, làm cơ sở cho việc lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng

đất hằng năm và là cơ sở quan trọng để thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của địa phương.

- Cung cấp số liệu để xây dựng Niên giám thống kê các cấp và phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo, các nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội.

- Việc kiểm kê đất đai năm 2024 thực hiện phân loại đất theo quy định tại Điều 9 Luật Đất đai năm 2024, đồng thời trong kỳ kiểm kê đất đai này sẽ thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường và các chuyên đề khác tại địa phương, làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đối với các loại đất này.

2. Yêu cầu:

- Công tác tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu kiểm kê phải được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật.

- Kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực tế hiện trạng sử dụng của các loại đất trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định tại Chỉ thị số 22/CT-TTg; Quyết định số 817/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI NĂM 2024:

1. Phạm vi thực hiện:

Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trên phạm vi toàn huyện (12 xã, thị trấn và cấp huyện); trong đó, cấp xã là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê đất đai và là cơ sở để tổng hợp kết quả Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp huyện, cấp tỉnh.

2. Đối tượng thực hiện:

Đối tượng Kiểm kê đất đai năm 2024 gồm: Diện tích các loại đất, các loại đối tượng sử dụng đất, đối tượng được giao quản lý đất theo quy định Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản về đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai, Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời trong kỳ kiểm kê này sẽ thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường và các chuyên đề khác tại địa phương làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đối với các loại đất này.

III. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI NĂM 2024:

1. Nội dung kiểm kê đất đai đất đai:

- Thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024 theo quy định tại các Điều 56, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Luật Đất đai năm 2024; các Điều 4, Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; các Điều 10, Điều 11 và Điều 12 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và điểm g Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với đất quốc phòng, an ninh, UBND cấp xã có trách nhiệm phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh rà soát các địa điểm và diện tích đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, thống nhất với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh về số liệu kiểm kê đất quốc phòng, đất an ninh trên địa bàn cấp xã.

2. Nội dung kiểm kê đất đai chuyên đề:

- Kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường sẽ thực hiện kiểm kê toàn bộ diện tích đất của các Công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý, sử dụng đất và các chuyên đề khác tại địa phương theo từng đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện theo quy định tại Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 09/8/2024, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Các loại đất quy định tại Điều 9 Luật Đất đai năm 2024 và các Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

(Nội dung hướng dẫn và hệ thống biểu mẫu kiểm kê chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường thực hiện theo Công văn số 6237/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ).

3. Nội dung lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất:

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được xây dựng trên phạm vi toàn huyện theo đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định về thông kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

4. Giải pháp thực hiện.

- Việc Kiểm kê đất đai năm 2024 đối với các nội dung: Diện tích, loại đất, đối tượng quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024, Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường được thực hiện trên cơ sở tài liệu, dữ liệu đất đai hiện có, kết hợp với điều tra thực tế, khoanh vẽ, chỉnh lý

lên bản đồ với các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê (từ năm 2020 đến hết năm 2024) và tổng hợp kết quả Kiểm kê đất đai năm 2024.

- Việc kiểm kê đất đai chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường được thực hiện bằng phương pháp điều tra trực tiếp và các phương pháp khác có liên quan để tổng hợp, báo cáo.

- Phương pháp tính toán, xử lý, tổng hợp số liệu Kiểm kê đất đai năm 2024: Ứng dụng công nghệ thông tin cho việc tính toán, tổng hợp diện tích đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp thông qua phần mềm thống kê, kiểm kê đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường để bảo đảm độ chính xác, thống nhất kết quả kiểm kê đất đai nhất giữa bản đồ và số liệu kiểm kê đất đai.

- Công tác kiểm tra, giám sát Kiểm kê đất đai năm 2024 thực hiện theo Điểm d Khoản 3 Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Điều 21 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

IV. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH:

1. Thời điểm Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024: Tính đến hết ngày 31/12/2024.

2. Thời điểm triển khai việc điều tra, thu thập thông tin và thời hạn hoàn thành:

- UBND các xã, thị trấn triển khai Kiểm kê đất đai năm 2024 theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; hoàn thành và giao nộp kết quả cho Ủy ban nhân dân huyện trước ngày **16/02/2025**.

- Ủy ban nhân dân huyện hoàn thành và giao nộp kết quả Kiểm kê đất đai năm 2024 cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày **01/4/2025** để tổng hợp.

- Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, các đơn vị quốc phòng, an ninh đóng trên địa bàn huyện thực hiện kiểm kê đất quốc phòng, an ninh theo Dự án riêng và gửi kết quả cho Ủy ban nhân dân huyện (*thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày **31/3/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

V. SẢN PHẨM GIAO NỘP KẾT QUẢ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT:

1. Đối với Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024:

Hồ sơ giao nộp kết quả Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp xã, cấp huyện được thực hiện theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Đối với Kiểm kê đất đai chuyên đề theo Chỉ thị số 22/CT-TTg:

2.1. Cấp xã giao nộp cấp huyện gồm:

a) Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất của các Công ty nông, lâm nghiệp.

b) Biểu 01a/KKNLT, Biểu 01b/KKNLT và Biểu 01c/KKNLT.

2.2. Cấp huyện giao nộp cấp tỉnh gồm:

a) Báo cáo kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp;

b) Biểu 01a/KKNLT và Biểu 01b/KKNLT.

3. Báo cáo thuyết minh kết quả Kiểm kê đất đai năm 2024:

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã (*kể cả báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất, báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất*) xây dựng theo quy định tại khoản 6, 7, 8 Điều 10 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất của các Công ty nông, lâm nghiệp cần phân tích, đánh giá hiện trạng về tình hình quản lý, sử dụng đất của các Công ty nông, lâm nghiệp cụ thể về loại đất, diện tích đất đang sử dụng đúng mục đích, đất sử dụng không đúng mục đích, đang giao, giao khoán, khoán trắng, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư, bị lấn, bị chiếm, đang có tranh chấp, đất chưa sử dụng; tình hình đo đạc, cấp giấy chứng nhận và hình thức sử dụng đất của các Công ty nông, lâm nghiệp; nguyên nhân và giải pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT:

Kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024, do Ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành: Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ do các cơ quan, đơn vị ở huyện và cấp xã thực hiện.

VII. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT:

1. Công tác chuẩn bị thực hiện Kiểm kê đất đai năm 2024 ở các cấp:

- Đối với cấp xã thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, phải hoàn thành các công việc chuẩn bị xong **trước ngày 30/11/2024**.

- Đối với cấp huyện thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, phải hoàn thành các công việc chuẩn bị xong **trước ngày 29/11/2024**.

2. Tổ chức thực hiện Kiểm kê đất đai năm 2024:

- Tập trung tổ chức chỉ đạo, thực hiện và hoàn thành việc kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại các xã, thị trấn trên phạm vi toàn huyện và báo cáo kết quả về cấp huyện trước ngày **16/02/2025**.

- Hoàn thành việc kiểm tra, thẩm định kết quả của cấp xã; tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện và nộp báo cáo về UBND tỉnh Đắk Lắk (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày **01/4/2025**.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Tham mưu UBND huyện công tác chuẩn bị, văn bản chỉ đạo thực hiện Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 đúng theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024; Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Kế hoạch này; Tham mưu UBND huyện theo dõi, đôn đốc thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024 trên địa bàn huyện; đảm bảo giao nộp số liệu, tài liệu, sản phẩm đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng theo quy định;

- Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực thực hiện công tác Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024; Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT; bảo đảm yêu cầu chất lượng và thời gian theo quy định.

- Kịp thời hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện công tác Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp xã. Tổ chức kiểm tra kết quả Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp xã theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện Kiểm kê đất đai năm 2024 đảm bảo tiến độ, chất lượng và thời gian theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm huyện để được cung cấp bản đồ, số liệu kết quả điều tra, kiểm kê hiện trạng rừng và số liệu thống kê hiện trạng rừng năm gần nhất trên địa bàn huyện để phục vụ Kiểm kê đất đai năm 2024; đảm bảo sự thống nhất số liệu hiện trạng sử dụng đất và hiện trạng rừng tại địa phương;

- Phối hợp với Phòng Nội vụ, UBND cấp các xã, thị trấn trong việc tổ chức, thực hiện Kiểm kê đất đai năm 2024 liên quan đến địa giới hành chính theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Ban chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc kiểm kê đất quốc phòng, đất an ninh, đất lâm nghiệp trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, đảm bảo sự thống nhất số liệu ở địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu kết quả Kiểm kê đất đai năm 2024 của các xã, thị trấn theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu UBND huyện xem xét, cân đối, bố trí kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cho cấp huyện, cấp xã để thực hiện theo quy định.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì phối hợp, cung cấp cho Phòng Tài nguyên và Môi trường về các loại bản đồ, số liệu kết quả điều tra, kiểm kê hiện trạng rừng và số liệu thống kê hiện trạng rừng trên địa bàn huyện năm gần nhất để phục vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã rà soát số liệu kiểm kê rừng, thống kê hiện trạng rừng ở từng địa phương để bảo đảm thống nhất với số liệu kiểm kê đất đai năm 2024.

4. Phòng Nội vụ:

Có trách nhiệm cung cấp những hồ sơ có liên quan đến địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã kiểm tra, rà soát những khu vực đang có tranh chấp về địa giới hành chính hoặc những khu vực có đường địa giới hành chính chưa rõ ràng để có giải pháp xử lý.

5. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và UBND các xã, thị trấn rà soát, thống nhất các địa điểm và diện tích đất quốc phòng, đất an ninh trong việc thực hiện Kiểm kê đất đai năm 2024 để đảm bảo sự thống nhất số liệu trên địa bàn huyện.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện:

Có trách nhiệm phối hợp rà soát, tổng hợp các thửa đất có biến động về đất đai đã thực hiện xong thủ tục hành chính trong kỳ thống kê, kiểm kê đất đai gửi UBND cấp xã để thực hiện kiểm kê đất đai và các nội dung trong phạm vi chức năng của đơn vị khi có đề nghị của cấp huyện, cấp xã.

7. Các Công ty Nông, Lâm trường.

Cung cấp hồ sơ, số liệu, diện tích đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường để thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề theo quy định tại Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

8. Các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn trong việc cung cấp số liệu, tài liệu, rà soát, kiểm kê quỹ đất theo ngành, lĩnh vực đang quản lý, sử dụng để phục vụ Kiểm kê đất đai năm 2024 theo quy định.

9. UBND các xã, thị trấn:

- Chuẩn bị, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã theo Kế hoạch này bảo đảm hoàn thành đúng nội dung, thời gian và chất lượng việc kiểm kê đất đai năm 2024 của địa phương.

- Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực thực hiện công tác Kiểm kê đất đai năm 2024 cấp xã theo quy định của pháp luật về đấu thầu; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024, Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT; đảm bảo đầy đủ nội dung, đúng thời gian và chất lượng theo quy định.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc kiểm kê đất quốc phòng, đất an ninh, đất lâm nghiệp trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai để bảo đảm sự thống nhất số liệu ở địa phương.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại địa phương, kiến nghị UBND huyện (*thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường*) để xem xét xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về nội dung, chất lượng số liệu và thời gian thực hiện, hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của địa phương.

10. Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trung tâm Truyền thông - Văn hoá - Thể thao huyện:

Phối hợp thông tin, tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương và Cổng thông tin điện tử của huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về UBND huyện (*qua Phòng Tài nguyên và Môi trường*) để tham mưu giải quyết theo thẩm

quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- VP. HĐND&UBND huyện;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- Công an huyện;
- Chi Cục Thống kê huyện;
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện;
- Đảng uỷ các xã, thị trấn (chỉ đạo);
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Truyền thông - Văn hoá - Thể thao;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hà